PHẦN VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1860/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xác định địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại bảy khu vực chồng lấn do lịch sử để lại

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác định địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình

Địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại bảy khu vực chồng lấn được thể hiện trên năm mảnh bản đồ địa hình tỷ lệ 1:25.000 Hệ VN 2000 có số hiệu: F-48-67-D-c; F-48-80-C-b; F-48-80-A-d; F-48-80-A-a do Bộ Tài nguyên và Môi trường xuất bản năm 2002 được xác định như sau:

1. Khu vực núi Đá Chẹ:

Đường địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại khu vực giáp ranh giữa xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội với xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, khởi đầu từ điểm giữa sông Đà có tọa độ (X = 2323834; Y = 532528), theo hướng Đông Bắc đường địa giới đi đến bờ sông Đà tại điểm có tọa độ (X = 2324096; Y = 532818) rồi đi đến góc hồ có tọa độ (X = 2324304; Y = 533033), chuyển hướng Đông Nam, Đông - Đông Bắc đường địa giới đi men theo chân núi đá (đường bờ nước) đến điểm khe cạn gặp hồ thì chuyển hướng Bắc đi theo khe cạn đến khu dân cư thì đổi hướng Tây Bắc đi ven khu dân

cư đến gặp đường nhựa, tiếp tục đổi hướng Đông đi theo đường nhựa đến ngã ba đường nhựa với đường đất có tọa độ (X = 2324527; Y = 533240). Từ đây đường địa giới theo hướng Đông Bắc, Đông Nam rồi Bắc - Đông Bắc đi theo đường vào kho mìn, rồi theo ranh giới giữa ruộng sắn với vườn keo đến đường mòn và đi theo đường mòn đến ngã ba giữa đường đất với đường vào kho mìn có tọa độ (X = 2324696; Y = 533505).

2. Khu vực núi Ô Môn:

Đường địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại khu vực giáp ranh giữa xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội với các xã: Trung Sơn, Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, khởi đầu từ điểm trên yên ngựa có tọa độ (X = 2298201; Y = 567296), theo hướng chung Nam - Đông Nam đường địa giới đi theo sống núi liên tục qua các đỉnh cao 215,0 m; 212,0 m; 208,0 m; 312,2 m; 317,0 m; 230,0 m; 222,0 m đến điểm cao 210,0 m chuyển hướng chung Nam - Tây Nam, đường địa giới đi theo dông núi đến ranh giới giữa đầm và hồ Ngái Lạng, đi theo ranh giới giữa đầm và hồ Ngái Lạng lên dông núi đến đỉnh núi có tọa độ (X = 2291911; Y = 568721).

3. Khu vực hồ Đồng Sương:

Đường địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại khu vực giáp ranh giữa xã Trần Phú, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội với xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, khởi đầu từ điểm ngoặt bờ đê hồ Đồng Sương có tọa độ (X = 2302734; Y = 566275) theo hướng chung Tây - Tây Nam và Nam, đường địa giới đi theo chân bờ đê, qua chân bờ đập, rồi theo mép hồ Đồng Sương, theo suối, theo sống núi qua các đỉnh cao 56,9 m, 64,4 m đến gặp đường tại điểm có tọa độ (X = 2299649; Y = 565513). Từ đây đường địa giới chuyển hướng Tây Nam rồi Đông Nam đi theo đường đến điểm có tọa độ (X = 2299454; Y = 565730) rồi theo hướng chung Đông Bắc đi theo dông đồi, men theo khu dân cư đến gặp khe suối thì chuyển hướng Đông - Đông Nam đi theo khe, rồi theo hiện trạng hai bên đang quản lý đến đường Hồ Chí Minh. Từ đây theo hướng Bắc - Đông Bắc, đường địa giới đi theo đường Hồ Chí Minh đến gặp suối thì chuyển hướng Đông Nam và Nam đi theo suối đến đường đá đổi hướng Đông đi theo đường đá lên đỉnh đồi cao 243 m có tọa độ (X = 2299394; Y = 567267).

4. Khu vực Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Tây:

Đường địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại khu vực giáp ranh giữa xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội với xã Nhuận Trạch, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, khởi đầu từ giao điểm giữa đường Hồ Chí Minh với mép ngoài tường bao khu hiệu bộ của Trường Cao đẳng

Cộng đồng Hà Tây, theo hướng Tây Nam đường địa giới đi theo mép ngoài tường bao khu hiệu bộ đến giao điểm giữa tường bao với đường đất lớn. Từ đây đường địa giới chuyển hướng Tây Bắc và Bắc đi theo đường đất lớn đến ngã ba đường đất lớn có tọa độ (X = 2307568); Y = 559682); chuyển hướng Tây đường địa giới đi theo đường đất lớn đến ngã ba đường có tọa độ (X = 2307560; Y = 559613), chuyển hướng Tây Bắc đi theo đường đất lớn, rồi theo mương đến đường ranh giới hiện trạng hai bên đang quản lý.

5. Khu vực đồi Lau:

Đường địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại khu vực giáp ranh giữa xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội với xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, khởi đầu từ đỉnh đồi Lau, theo hướng Đông - Đông Bắc đường địa giới đi đến ranh giới giữa nhà ông Vũ Viết Tuận (xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn) và nhà bà Lê Thị Giảo (xã Đông Yên, huyện Quốc Oai), đi theo ranh giới giữa nhà ông Vũ Viết Tuận và nhà bà Lê Thị Giảo đến đường Hồ Chí Minh, chuyển hướng Bắc - Tây Bắc đường địa giới đi theo đường Hồ Chí Minh (đến điểm giáp ranh giữa khu nhà Vòm với khu dân cư có tọa độ (X = 2314590; Y = 559089). Từ đây theo hướng Đông Bắc đường địa giới đi theo ranh giới giữa khu nhà Vòm với khu dân cư đến điểm có tọa độ (X = 2314664; Y = 559203) thì đổi hướng Nam - Đông Nam đi theo tường bao khu K12 đến điểm có tọa độ (X = 2314442; Y = 559427).

6. Khu vực Tân Mai, giáp ranh giữa thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà nội với xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

a) Khu vực cầu Ké - cầu Năm Lu:

Đường địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại khu vực giáp ranh giữa thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội với xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, khởi đầu từ điểm giữa suối có tọa độ (X = 2309882; Y = 557674) theo hướng Tây Bắc, đường địa giới đi theo suối đến điểm có tọa độ (X = 2309934; Y = 557638), chuyển hướng chung Tây Nam đi theo đường đất lớn đến ngã ba đường có tọa độ (X = 2309754, Y = 557529), chuyển hướng Nam - Đông Nam đi theo đường đến quốc lộ 6 rồi chuyển hướng Tây - Tây Nam đi theo quốc lộ 6 đến điểm có tọa độ (X = 2309431; Y = 557283). Từ đây đường địa giới đi theo hướng Nam đến sông Bùi thì chuyển hướng Nam và Đông - Đông Bắc đi theo sông Bùi đến điểm có tọa độ (X = 2309158; Y = 557987).

b) Khu vực Lữ đoàn Tăng - Thiết giáp 201:

Đường địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại khu vực giáp ranh giữa thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội với xã

Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, khởi đầu từ đỉnh núi Luốt theo hướng Tây - Tây Nam đường địa giới đi theo dông núi đến ngã ba giữa đường đất lớn với ranh giới của khu doanh trại quân đội có tọa độ (X = 2312282; Y = 558325), chuyển hướng Tây và Tây Nam, đường địa giới đi theo ranh giới của khu doanh trại Quân đội rồi đi theo đường nhựa đến điểm có tọa độ (X = 2312170; Y = 557778). Từ đây đường địa giới theo hướng Đông Nam và Tây Bắc đi bao quanh khu dân cư thuộc xã Hòa Sơn rồi chuyển hướng Tây Nam, Đông Nam và Nam - Tây Nam đi theo đường nhựa đến gặp đường đất lớn, tiếp tục đi theo đường đất lớn rồi theo ranh giới của khu doanh trại quân đội, theo khe đến gặp đường nhựa tại điểm có tọa độ (X = 2310358; Y = 558053).

7. Khu vực núi Giang Bò:

Đường địa giới hành chính giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình tại khu vực giáp ranh giữa xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội với xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, khởi đầu từ giao điểm giữa đường mòn với suối có tọa độ (X = 2303320; Y = 560067), theo hướng chung Tây Nam đường địa giới đi theo suối, theo khe đến sống núi rồi chuyển hướng chung Nam - Tây Nam đi theo phân thủy đến đỉnh cao 715,0 m. Từ đây theo hướng Đông Nam và Đông - Đông Bắc đường địa giới đi theo phân thủy của dãy núi Giang Bò qua các đỉnh cao 660,9 m, 605,6 m rồi chuyển hướng Bắc - Đông Bắc đi theo phân thủy qua đỉnh cao 463,3 m đến gặp đường mòn tại điểm có tọa độ (X = 2303471; Y = 560909).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Địa giới hành chính của thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình được xác định tại Quyết định này và đã được xác định theo kết quả hiệp thương giữa các cấp chính quyền địa phương có liên quan thuộc thành phố Hà Nội và tỉnh Hòa Bình trong khi thực hiện Chỉ thị số 364-CT ngày 06 tháng 11 năm 1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về việc giải quyết tranh chấp đất đai liên quan địa giới hành chính tỉnh, huyện, xã là căn cứ để tính toán tổng diện tích tự nhiên của mỗi địa phương.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình thực hiện Quyết định này.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình căn cứ quy định tại Điều 1 và

khoản 1 Điều 3 Quyết định này xác định đường địa giới hành chính giữa hai địa phương ở thực địa, cắm mốc giới và hoàn thiện hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình cân đối ngân sách địa phương, bố trí kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện có kết quả Quyết định này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ chậm nhất ngày 31 tháng 12 năm 2011./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng